

HƯỚNG DẪN

**V/v điều chỉnh chi phí nhân công, chi phí máy thi công trong các
tập đơn giá xây dựng năm 2020 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 09/2019/TT-BXD ngày 26 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 02/2020/TT-BXD ngày 20 tháng 7 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của 04 Thông tư có liên quan đến quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1901/QĐ-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc ban hành đơn giá xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 1902/QĐ-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc ban hành đơn giá lắp đặt hệ thống kỹ thuật của công trình trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 1903/QĐ-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc ban hành đơn giá khảo sát xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 1904/QĐ-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc ban hành đơn giá lắp đặt máy và thiết bị công nghệ trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 1905/QĐ-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc ban hành đơn giá thí nghiệm chuyên ngành xây dựng trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 1906/QĐ-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc ban hành đơn giá sửa chữa và bảo dưỡng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 2312/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc sửa đổi, bổ sung 04 tập đơn giá xây dựng năm 2020 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 103/TTr-SXD ngày 12 tháng 8 năm 2020 về việc đề nghị ban hành Hướng dẫn điều chỉnh chi phí nhân

công, chi phí máy thi công trong các tập đơn giá xây dựng năm 2020 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu hướng dẫn điều chỉnh chi phí nhân công, chi phí máy thi công trong các tập đơn giá xây dựng công trình đã được Ủy ban nhân dân tỉnh công bố kèm theo các quyết định nêu trên (gọi tắt là các tập đơn giá xây dựng năm 2020) trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu như sau:

1. Đơn giá nhân công xây dựng

Áp dụng theo Quyết định số 154/QĐ-SXD ngày 04 tháng 8 năm 2020 của Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc công bố điều chỉnh đơn giá nhân công xây dựng trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Nội dung điều chỉnh

Chi phí nhân công, chi phí máy thi công trong các tập đơn giá xây dựng năm 2020 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu nêu trên được nhân với hệ số điều chỉnh chi phí nhân công (K^{DC}_{NC}) và máy thi công (K^{DC}_{MTC}) theo bảng sau:

BẢNG HỆ SỐ ĐIỀU CHỈNH CHI PHÍ NHÂN CÔNG, MÁY THI CÔNG

STT	Loại đơn giá	Kí hiệu	Hệ số điều chỉnh theo địa bàn			
			TP Vũng Tàu, TX Phú Mỹ	TP Bà Rịa	Các huyện còn lại	Huyện Côn Đảo
1	Đơn giá xây dựng công trình	K^{DC}_{NC}	1,000	0,887	0,776	1,280
		K^{DC}_{MTC}	1,000	0,983	0,965	1,043
2	Đơn giá lắp đặt hệ thống kỹ thuật của công trình	K^{DC}_{NC}	1,000	0,887	0,776	1,280
		K^{DC}_{MTC}	1,000	0,974	0,948	1,065
3	Đơn giá lắp đặt máy và thiết bị công nghệ	K^{DC}_{NC}	1,000	0,887	0,776	1,280
		K^{DC}_{MTC}	1,000	0,983	0,965	1,043
4	Đơn giá sửa chữa và bảo dưỡng công trình xây dựng	K^{DC}_{NC}	1,000	0,887	0,776	1,280
		K^{DC}_{MTC}	1,000	0,953	0,907	1,116
5	Đơn giá thí nghiệm chuyên ngành xây dựng	K^{DC}_{NC}	1,000	0,887	0,776	1,280
		K^{DC}_{MTC}	1,000	1,000	1,000	1,000
6	Đơn giá khảo sát xây dựng	K^{DC}_{NC}	1,000	0,887	0,776	1,280
		K^{DC}_{MTC}	1,000	1,000	1,000	1,000

Ghi chú:

- Chi phí nhân công và chi phí máy thi công lập theo các tập đơn giá chỉ được nhân với các hệ số điều chỉnh trên mà không được nhân thêm với các hệ số điều chỉnh trong đơn giá gốc;

- Hệ số điều chỉnh chi phí máy thi công chỉ tính đến điều chỉnh lương thợ điều khiển máy, thiết bị.

3. Điều chỉnh chi phí máy thi công do biến động giá nhiên liệu, năng lượng

Khi có biến động giá nhiên liệu, năng lượng, chủ đầu tư căn cứ vào giá nhiên liệu, năng lượng tại thời điểm điều chỉnh để tính bù giá theo nguyên tắc sau:

a) Bù giá xăng dầu:

Mức chênh lệch giá 01 lít xăng, dầu bằng giá xăng, dầu tại thời điểm điều chỉnh (chưa có thuế giá trị gia tăng), trừ đi giá xăng, dầu đưa vào tính toán trong đơn giá gốc.

b) Bù giá điện:

Mức chênh lệch giá 01 kwh điện bằng giá 01 kwh điện do cơ quan có thẩm quyền quy định tại thời điểm điều chỉnh (chưa có thuế giá trị gia tăng), trừ đi giá điện trong đơn giá gốc.

Chi phí bù giá nhiên liệu, năng lượng bằng mức chi phí tính bù giá của một đơn vị nhiên liệu, năng lượng nhân với tổng hao phí của từng loại nhiên liệu, năng lượng (được xác định dựa vào bảng giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu). Phần chi phí bù giá nhiên liệu, năng lượng này được cộng vào chi phí máy thi công trong bảng tổng hợp kinh phí.

4. Quy định áp dụng

a) Hướng dẫn này áp dụng để lập, điều chỉnh tổng mức đầu tư, dự toán xây dựng, dự toán gói thầu trong quản lý chi phí đầu tư xây dựng đối với các dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn ngân sách nhà nước và vốn nhà nước ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

b) Thời gian áp dụng kể từ ngày 05 tháng 9 năm 2020.

5. Xử lý chuyển tiếp

a) Trường hợp tổng mức đầu tư đã được cơ quan có thẩm quyền thẩm định hoặc phê duyệt:

Chủ đầu tư và các chủ thể có liên quan xác định dự toán xây dựng theo các tập đơn giá xây dựng năm 2020; không phải cập nhật lại tổng mức đầu tư đã được thẩm định hoặc phê duyệt.

b) Trường hợp dự toán xây dựng (bao gồm cả dự toán xây dựng công trình, dự toán gói thầu) đã được cơ quan có thẩm quyền thẩm định hoặc phê duyệt và chưa phát hành hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu:

Chủ đầu tư và các chủ thể có liên quan xác định, cập nhật giá gói thầu xây dựng theo các tập đơn giá xây dựng năm 2020; không phải cập nhật lại dự toán xây dựng đã được thẩm định hoặc phê duyệt.

c) Trường hợp đã phát hành hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu nhưng chưa đóng thầu:

Chủ đầu tư báo cáo người quyết định đầu tư xem xét, quyết định việc cập nhật giá gói thầu theo các tập đơn giá xây dựng năm 2020 trên cơ sở tuân thủ các quy định pháp luật về đấu thầu và thời gian cần thiết để thực hiện việc cập nhật các tập đơn giá xây dựng năm 2020 trước khi đóng thầu.

d) Trường hợp đã đóng thầu:

Thực hiện theo nội dung hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu, hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất; không phải cập nhật lại giá gói thầu đã được phê duyệt.

đ) Trường hợp cập nhật dự toán xây dựng, giá gói thầu xây dựng theo hướng dẫn tại điểm a, điểm b khoản này làm vượt tổng mức đầu tư, dự toán xây dựng đã phê duyệt:

Việc thẩm định, phê duyệt tổng mức đầu tư, dự toán xây dựng điều chỉnh thực hiện theo quy định tại Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các tổ chức, cá nhân phản ánh bằng văn bản về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh (b/cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở : Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài chính, Công Thương, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Kho bạc Nhà nước BR-VT;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các chủ đầu tư xây dựng công trình;
- Lưu: VT, SXD (05).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Tuấn Quốc